

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN DBTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 28/11/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P4+P3+P10	7:25	5+1+16	0+0+0		0+2+20	0+0+0	chuyen 1 p3-p10
2		GTC1+RC4+TD1	7:25	6+2+14	0+0+0		0+1+21	0+0+0	
3		BK14+P11+CLO	7:25	3+3+16	0+0+0		0+5+17	0+0+0	
4		P2+P8+TTC2	7:25	12+6+3	0+0+0		10+0+12	0+0+0	chuyen 2 P2-TTC2
5		P9+P6+TTC1	9:25	18+0+0	0+0+0		14+3+5	0+0+0	chuyen 1 p6-ttc1
6		BK15+P10+BK3	9:25	6+9+5	0+0+0		6+9+7	0+0+0	
7		TD3+P9+TD5	9:25	6+13+0	0+0+0		1+16+5	0+0+0	
8		CLI+RP3 + P11	11:25	2+12	0+0		1+21	0+0	Chuyen RP3-P11
9		CTK3-P2+BK4	11:25	1+11+4	0+0		0+17+5	0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
BK10 đổi ca qua CLO; 1 ng P7 về qua TD3

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	TO: P4 - P3 - P10	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: NO1	FROM: VT	CREW: MTHAO - VThắng - DTùng	ETA: 09:20
xanh-1			

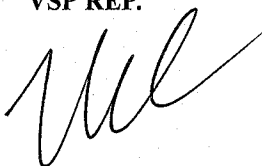
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐỖ VĂN CÔNG	P4	11	1	10		72	XAYLAP	Vietnamese
2	LƯU MINH TUÂN	P4	12-13	2	15		70	NIPI	Vietnamese
3	HAMSIR BIN ASHARI	P4	15	1	10		55	NHA THAU	Malaysian
4	NGUYỄN PHI HÙNG	P4	14	1	10	15	80	NHA THAU	Vietnamese
5	ĐỖ HOÀNG THƯỜNG	P4	17	1	10		70	NHA THAU	Vietnamese
6	LÊ TRUNG TIẾN	P3	91,92,71	3	15	5	70	GETRACO	Vietnamese
7	NGUYỄN TRỌNG BẢNG	P10	35	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
8	BADIKOV M.F.	P10	31	1	5		62	KH-THAC	Russian
9	TRẦN VĂN THẮNG	P10	47	1	5		75	KH-THAC	Vietnamese
10	PHẠM VĂN HƯƠNG	P10	38	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYỄN TẤT THANH	P10	97	1	7		60	KH-THAC	Vietnamese
12	NGUYỄN VĂN THAO	P10					75	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	P10	43	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
14	VŨ ĐĂNG HOÀNG	P10	34	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
15	HOÀNG SỸ NGUYỄN	P10	44	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
16	TRỊNH XUÂN QUÂN	P10	37	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
17	LÊ THANH LIÊM	P10	36	1	15		75	KH-THAC	Vietnamese
18	NGUYỄN KHANH TOÀN	P10	41	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
19	NGUYỄN VŨ KIẾN	P10	42	1	5		75	KH-THAC	Vietnamese
20	NGUYỄN QUỐC PHI	P10	39	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
21	ĐỖ LỆNH ĐẠO	P10	40	1	7	40	90	KH-THAC	Vietnamese
22	ĐỖ TRƯỞNG THỊNH	P10	33	1	5		71	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

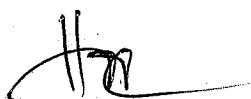
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P4	5	6	55	347	15	0	-	chuyen 01 pax tu p3 sang p10
2	P3	1	3	15	70	5	2	+1	
3	P10	16	15	89	1.158	40	20		
TOTAL		22	24	159	1.575	60	22		
WEIGHT KG				159	1.575	60			

GRAND TOAL: 1.794 KGS

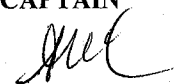
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/11/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:35
FLIGHT: NO 2	TO: GTC1 - RC4 - TD1	CREW: TUYỀN - CHIÊN - Huy	ETA: 09:25
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHẠM HỒNG QUY	GTC1	75	1	13		70	DVL	Vietnamese
2	VU TRƯỜNG GIANG	GTC1	18	1	15		71	DVL	Vietnamese
3	PHẠM VĂN ĐẠM	GTC1	04	1	11		69	DVL	Vietnamese
4	NGUYỄN VIỆT HÙNG	GTC1	21-22	2	19		62	DVL	Vietnamese
5	NGUYỄN THIỆU BÌNH	GTC1	19-20	2	22		60	DVL	Vietnamese
6	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	GTC1	02-03	2	18		82	DVL	Vietnamese
7	LƯƠNG ANH VŨ	RC4	09	1	10	25	60	CODIEN	Vietnamese
8	NGUYỄN CÔNG PHU	RC4	19	1	10	30	80	CODIEN	Vietnamese
9	NGUYỄN NHƯ BĂNG	TD1	27	1	5		55	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN THANH HIỆU	TD1	28-29	2	9		86	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN DANH QUY	TD1					73	KHOAN	Vietnamese
12	MAI VĂN HỘI	TD1					75	KHOAN	Vietnamese
13	HOÀNG VĂN DUY	TD1	31	1	7		68	KHOAN	Vietnamese
14	LÊ VĂN HOAN	TD1	26	1	5		79	KHOAN	Vietnamese
15	VŨ ĐỨC TOÀN	TD1	24	1	5		81	KHOAN	Vietnamese
16	PHẠM MINH THẮNG	TD1	22	1	5		79	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN TRƯỜNG DƯƠNG	TD1	23	1	5		90	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	TD1	25	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
19	LÊ TRUNG SƠN	TD1	32	1	9		75	D-HANH	Vietnamese
20	BUI MẠNH PHÚC	TD1	30	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
21	UVAYSOV ABDULAKHI	TD1					111	KHOAN	Russian
22	LÊ XUÂN TÌNH	TD1	21	1	5		90	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	GTC1	6	9	98	414	0	0		
2	RC4	2	2	20	140	55	1		
3	TD1	14	12	63	1.109	0	21		
TOTAL		22	23	181	1.663	55	22		
WEIGHT KG				181	1.663	55			

GRAND TOAL: 1.899 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	TO: BK14 - P11 - CLO	AIRCRAFT: 428	ETD: 07:40
FLIGHT: NO 3	FROM: VT	CREW: Nam - N.ANH - HIẾU - Tú	ETA: 09:30
VANG-1			

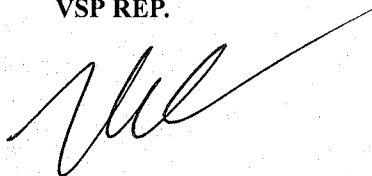
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VŨ QUỐC VƯƠNG	BK14	82-84	3	16	30	78	XAYLAP	Vietnamese
2	LÊ VĂN QUANG	BK14	85	1	12	32	77	XAYLAP	Vietnamese
3	HOANG THAI TAI	BK14	86-87	2	12		70	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	P11	40-41	2	15	6	80	KH-THAC	Vietnamese
5	ĐÀO THIÊN THUẬT	P11	42-43	2	15		62	KH-THAC	Vietnamese
6	LÊ HỮU TỬ	P11	39	1	10		67	PSV	Vietnamese
7	VOROBYEV SERGEY	CLO	90	1	5	20	100	KHOAN	Russian
8	DATSKO PAVEL	CLO	96	1	7		110	KHOAN	Russian
9	ĐOÀN MINH TRUNG	CLO	92-93	2	10		77	KHOAN	Vietnamese
10	VŨ MINH TỬ	CLO	91	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN VĂN LỘC	CLO	89	1	8		72	KHOAN	Vietnamese
12	TRẦN HỮU SƠN	CLO	88	1	3		67	KHOAN	Vietnamese
13	VŨ NGỌC LUÂN	CLO	700	1	3		83	KHOAN	Vietnamese
14	ĐỖ THANH LIÊM	CLO	87	1	9		62	KHOAN	Vietnamese
15	VŨ MINH TUNG	CLO	01	1	7		67	KHOAN	Vietnamese
16	PHẠM VĂN KHOAN	CLO	685-686	2	11		57	KHOAN	Vietnamese
17	VŨ VĂN CƯỜNG	CLO	99,98	2	10		87	KH-THAC	Vietnamese
18	TRẦN CÔNG HOÀN	CLO	684	1	6		69	KH-THAC	Vietnamese
19	ĐÌNH VĂN HAI	CLO	688-689	2	9		55	KH-THAC	Vietnamese
20	ĐỖ TUÂN VIỆT	CLO	87	1	8		67	KH-THAC	Vietnamese
21	ĐOÀN ĐÌNH DŨNG	CLO	94-95	2	19		65	XAYLAP	Vietnamese
22	MAI CAO ĐỊNH	CLO	97	1	7		58	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

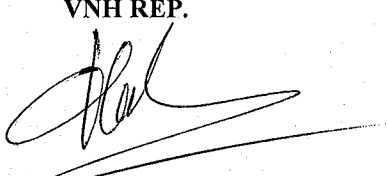
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK14	3	6	40	225	62	0		
2	P11	3	5	40	209	6	5		
3	CLO	16	21	127	1.169	20	17		
TOTAL		22	32	207	1.603	88	22		
WEIGHT KG				207	1.603	88			

GRAND TOAL: 1.898 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 416	ETD: 07:50
FLIGHT: NO 4	TO: P2 - P8 - TTC2	CREW: LHai - TĐông - DSon	ETA: 09:40
TRANG-1			

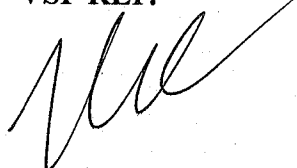
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN HỮU KHÁNH	P2	21-22	2	12	110	75	KH-THAC	Vietnamese
2	LÊ VĂN LONG	P2	18	1	4		77	KH-THAC	Vietnamese
3	ĐẶNG THANH TRUNG	P2	15	1	11		80	KH-THAC	Vietnamese
4	HỒ HỮU LINH	P2	16	1	5		89	KH-THAC	Vietnamese
5	DƯƠNG CÔNG PHỤNG	P2	17	1	9		75	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN QUYẾT CHIẾN	P2	20	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
7	ĐẶNG QUỐC VIỆN	P2	25	1	3		68	KH-THAC	Vietnamese
8	PHẠM HIẾN TRƯỞNG	P2					70	KH-THAC	Vietnamese
9	PHẠM THIÊN NAM	P2	19	1	4		70	KH-THAC	Vietnamese
10	THAI HOANG TÂM	P2	23	1	6		79	KH-THAC	Vietnamese
11	TRẦN ĐÌNH ĐẠI	P2	24	1	6		74	KH-THAC	Vietnamese
12	VŨ VĂN ĐÔNG	P2	14	1	5		62	KH-THAC	Vietnamese
13	TRẦN CHÂU NAM	P8	63-64	2	15		65	KH-THAC	Vietnamese
14	TRẦN NGUYỄN BAO MINH	P8	99	1	8		79	KH-THAC	Vietnamese
15	TRẦN NGỌC DUY	P8	98	1	11		67	XAYLAP	Vietnamese
16	MOHD FARUQI HAKIMI BIN MOHD N	P8	61	1	10	18	60	NHA THAU	Malaysian
17	CAO VĂN HUAN	P8	600	1	9		79	NHA THAU	Vietnamese
18	HA THANH XÔ	P8	66	1	10		86	NHA THAU	Vietnamese
19	NGUYỄN KHẮC TUẤT	TTC2	69	1	8		65	XAYLAP	Vietnamese
20	LÊ ĐÌNH TÂM	TTC2	07,18	2	10		75	XAYLAP	Vietnamese
21	VUONG MAI	TTC2	45,53	2	18	35	68	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

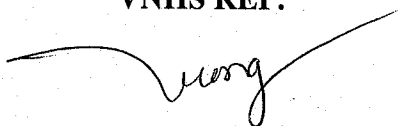
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P2	12	12	70	889	110	10	2	CHUYEN 2 KHACH TU P2 SANG TTC2
2	P8	6	7	63	436	18	0		
3	TTC2	3	5	36	208	35	12		
TOTAL		21	24	169	1.533	163	22		
WEIGHT KG				169	1.533	163			

GRAND TOAL: 1.865 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/11/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:50
FLIGHT: NO 5	TO: P9 - P6 - TTC1	CREW: MTHAO - VThắng - DTùng	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN TRỌNG TÂM	P9	05	1	5		60	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN MẠNH HÙNG	P9	11	1	5		75	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN XUÂN HOANG	P9	01-02	2	10		70	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN BA KY	P9					76	KH-THAC	Vietnamese
5	TRẦN THANH HOAI	P9	18	1	8		100	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN TIẾN TUỆ	P9	15	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYỄN HOANG CAM	P9	16-17	2	18		68	KH-THAC	Vietnamese
8	LÊ LĂNG TÚ	P9	07	1	10		65	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYỄN THANH TÙNG	P9	14	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYỄN MINH HIỀN	P9	10	1	5	40	80	KH-THAC	Vietnamese
11	TRỊNH THÈ NHÃN	P9	08	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
12	PHẠM TIẾN PHƯỢNG	P9	13	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN HUY	P9	21	1	5		67	KH-THAC	Vietnamese
14	VŨ NAM GIANG	P9	12	1	7		76	KH-THAC	Vietnamese
15	TRẦN XUÂN HƯƠNG	P9	04	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
16	VŨ TUẤN MẠNH	P9	09	1	5		70	KH-THAC	Vietnamese
17	TRẦN NGỌC ĐỖ	P9	03	1	5		72	KH-THAC	Vietnamese
18	NGUYỄN TUẤN ANH	P9	06	1	5		63	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P9	18	19	113	1.282	40	14		CHUYỂN 1 PAX P6-TTC1
2	P6	0	0	0	0	5	3	1	
3	TTC1	0	0	0	0	0	5		
TOTAL		18	19	113	1.282	45	22		
WEIGHT KG				113	1.282	45			

GRAND TOAL: 1.440 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	TO: BK15 - P10 - BK3	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:55
FLIGHT: NO 6	FROM: VT	CREW: TUYỀN - CHIẾN - Huy	ETA: 11:45
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN VĂN NAM	BK15	66	1	6	25	95	KH-THAC	Vietnamese
2	LƯU TIẾN THANH	BK15	67	1	8		75	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN THANH CÔNG	BK15	69	1	4		62	KH-THAC	Vietnamese
4	PHAN QUANG HOANG	BK15	71	1	10		65	KH-THAC	Vietnamese
5	VOEVODCHENKOV NIKOLAY	BK15	70	1	4		98	KH-THAC	Russian
6	NGUYỄN VĂN TRUNG	BK15	68	1	8		80	PSV	Vietnamese
7	NGUYỄN VĂN HUÂN	P10	53	1	2		66	KH-THAC	Vietnamese
8	LÊ NGỌC ANH	P10	13	1	2		75	KH-THAC	Vietnamese
9	PHAN BAO TOÀN	P10	20-21	2	18		75	KH-THAC	Vietnamese
10	VŨ PHƯƠNG HƯƠNG	P10	52	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
11	HUYNH CÔNG VĂN	P10	51	1	3		80	KH-THAC	Vietnamese
12	LÊ VĂN PHÚ	P10	54-55	2	15		75	YTE	Vietnamese
13	HỒ NGỌC THANH	P10	50	1	5		55	PSV	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN NĂNG	P10	49	1	4		60	PSV	Vietnamese
15	ĐỖ ĐẠI DƯƠNG	P10	48	1	4		59	PSV	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN HỒNG	BK3	73	1	7	35	62	KH-THAC	Vietnamese
17	LÊ CÔNG VINH	BK3	72	1	3		70	KH-THAC	Vietnamese
18	BUI TRẦN VIỆT	BK3	71	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
19	TRẦN VIỆT BÌNH	BK3	70	1	3		60	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK15	6	6	40	475	25	6		
2	P10	9	11	58	610	0	9		
3	BK3	4	4	18	257	35	7		
TOTAL		19	21	116	1.342	60	22		
WEIGHT KG				116	1.342	60			

GRAND TOAL: 1.518 KGS

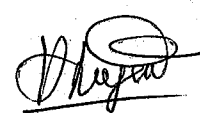
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 12:00
FLIGHT: NO 8	TO: CLI - RP3 - P11	CREW: HUNG - ĐNam - Toan	ETA: 13:50
VANG-3			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HOANG MINH HAI	CLI	31	1	16		81	CODIEN	Vietnamese
2	NGO HOANG ANH	CLI	29-30	2	13		59	CODIEN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN BIEN	CLI	26	1	6	32	65	LONG VU	Vietnamese
4	NGUYEN DUY HUNG	RP3	70-71	2	13		71	KH-THAC	Vietnamese
5	TRINH HUU CHUNG	RP3	11-12	2	18		85	XAYLAP	Vietnamese
6	NGUYEN NHAT LINH	RP3	16	1	14		77	XAYLAP	Vietnamese
7	LE TRONG TUAN	RP3	10	1	13		70	XAYLAP	Vietnamese
8	HA XUAN DAT	RP3	09	1	15		58	XAYLAP	Vietnamese
9	PHAM VAN QUYEN	RP3	04	1	12	23	65	XAYLAP	Vietnamese
10	DANG VAN NAM	RP3	07-08	2	20		76	XAYLAP	Vietnamese
11	TRAN VAN THAI	RP3	13-14	2	15		68	XAYLAP	Vietnamese
12	LA VAN DUC	RP3	06	1	16		61	XAYLAP	Vietnamese
13	CU VIET LONG	RP3	15	1	19		69	XAYLAP	Vietnamese
14	DOAN VAN THINH	RP3	02-03	2	6		48	PSV	Vietnamese
15	PHAM NGOC CHI	RP3	01	1	4		60	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLI	3	4	35	205	32	1		CHUYEN 1 PAX RP3-P11
2	RP3	12	17	165	808	23	20		
3	P11	0	0	0	0	0	1		
TOTAL		15	21	200	1.013	55	22		
WEIGHT KG				200	1.013	55			

GRAND TOAL: 1.268 KGS

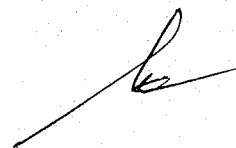
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/11/2022	TO: CTK3 - P2 - BK4	AIRCRAFT: 420	ETD: 12:05
FLIGHT: NO 9	FROM: VT	CREW: TTrung - XTrường - QTrường	ETA: 13:55
TIM-3			

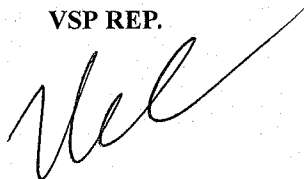
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HOANG AN	CTK3	03	1	15	85	60	SANBAY	Vietnamese
2	TRẦN ĐỨC DỤC	P2					74	KH-THAC	Vietnamese
3	HOANG MINH QUÂN	P2					70	KH-THAC	Vietnamese
4	HỒ CÔNG ANH	P2	47	1	7		62	KH-THAC	Vietnamese
5	LÊ TRI HAO	P2					62	KH-THAC	Vietnamese
6	BIỆN ĐĂNG SAM	P2	46	1	5		60	KH-THAC	Vietnamese
7	NGO VAN NGHI	P2	49	1	6		61	KH-THAC	Vietnamese
8	VŨ VĂN HIỆU	P2	50	1	4		60	KH-THAC	Vietnamese
9	PHẠM THANH HÙNG	P2	45	1	4		61	PSV	Vietnamese
10	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	P2	44	1	4		61	PSV	Vietnamese
11	NGUYỄN VĂN NAM	P2	48	1	7		54	PSV	Vietnamese
12	VŨ DUY KHANH	BK4	71	1	6	30	65	KH-THAC	Vietnamese
13	TÔNG TRUNG HUY	BK4	70	1	9		72	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYỄN HOANG ĐÀN	BK4	69	1	5		64	KH-THAC	Vietnamese
15	HỒ VĂN ĐỨC	BK4	16	1	6		70	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

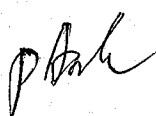
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CTK3	1	1	15	60	85	0		
2	P2	10	7	37	625	0	17		
3	BK4	4	4	26	271	30	5		
TOTAL		15	12	78	956	115	22		
WEIGHT KG				78	956	115			

GRAND TOAL: 1.149 KGS

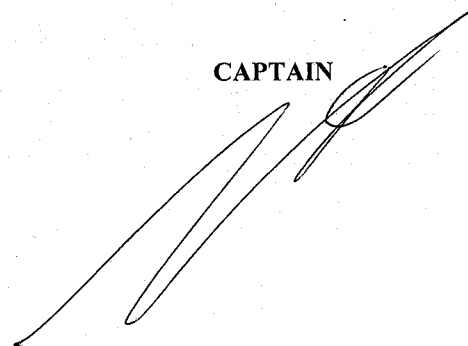
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



KẾ HOẠCH BAY NGÀY 29/11/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		BK5+BK6+TD2	7:25	2+0+18	0+0+0		1+0+20	0+0+0	CHUYEN 2 BK5-BK6
2		P1+P4+P8	9:25	8+3+11	0+0+0		1+0+17	0+0+0	

TTĐBSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/11/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: BK5 - BK6 - TD2	CREW: KHOAN - HUNG - PTUAN	ETA: 09:20
XANH-1			

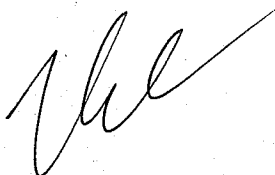
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ HÔNG DƯƠNG	BK5	29-30	2	17	30	64	XAYLAP	Vietnamese
2	TRẦN BA DIỄN	BK5	83	1	19		79	XAYLAP	Vietnamese
3	BUI HUU HONG	TD2				80	85	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN ANH TUẤN	TD2					67	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN THANH BÌNH	TD2	51-52	2	9		80	KHOAN	Vietnamese
6	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	TD2	39	1	5		76	KHOAN	Vietnamese
7	BUI TRUNG THỌ	TD2					72	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN THANH TÙNG	TD2	54	1	3		59	KHOAN	Vietnamese
9	TRẦN GIA THAO	TD2	40-41	2	13		65	KHOAN	Vietnamese
10	PHẠM ĐÌNH THUYẾT	TD2	58	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM VĂN QUẢN	TD2	53	1	7		75	KHOAN	Vietnamese
12	LÊ THẾ CÔNG	TD2	50	1	12		76	KHOAN	Vietnamese
13	GROMOV SERGEY	TD2	46	1	11		87	KHOAN	Russian
14	NGUYỄN QUỐC KHANH	TD2	64-65	2	10		59	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN VIỆT DŨNG	TD2	42-43	2	14		62	KH-THAC	Vietnamese
16	NGUYỄN DUY KHIÊM	TD2	55	1	10		74	D-HANH	Vietnamese
17	NGUYỄN VĂN HAI	TD2	45	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
18	NOROV DENIS	TD2	47	1	17		90	KHOAN	Russian
19	VÕ TÂN HOÀ	TD2	48-49	2	17		73	SCHLUMB	Vietnamese
20	PRATHAMESH KHEDEKAR	TD2	56-57	2	20		79	SCHLUMB	Indian
21	VANEEV DMITRY	TD2	44	1	10		100	KHOAN	Russian

FLIGHT PLAN

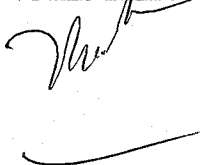
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK5	2	3	36	143	30	2	2	CHUYEN 2 PAX BK5-BK6
2	BK6	0	0	0	0	20	0		
3	TD2	19	22	166	1.414	80	20		
TOTAL		21	25	202	1.557	130	22		
WEIGHT KG				202	1.557	130			

GRAND TOAL: 1.889 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/11/2022	TO: P1 - P4 - P8	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:50
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: KHOAN - HUNG - PTUAN	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HUU HA	P1	57-59	3	18		70	KH-THAC	Vietnamese
2	DO XUAN PHUONG	P1	66-67	2	18		60	XAYLAP	Vietnamese
3	LE TRONG HUNG	P1	64-65	2	18		75	XAYLAP	Vietnamese
4	PHAM NGOC NAM	P1	60-61	2	17		69	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYEN VAN TOAN	P1	62-63	2	17		58	XAYLAP	Vietnamese
6	VU VAN TAN	P1	68	1	17	20	71	XAYLAP	Vietnamese
7	TRAN VAN HIEN	P1	71-72	2	18		86	XAYLAP	Vietnamese
8	NGUYEN VAN ANH	P1	69-70	2	16		62	XAYLAP	Vietnamese
9	NGUYEN TRONG HIEN	P4	08	1	6		54	KH-THAC	Vietnamese
10	PHAM THANH TRUNG	P4	10	1	3		60	KH-THAC	Vietnamese
11	ĐANG NGUYEN DUY NHAN	P4	09	1	4		51	KH-THAC	Vietnamese
12	NGUYEN BA LUONG	P8					69	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN HUY HUNG	P8	87-89	3	15		66	KHOAN	Vietnamese
14	BUI NGOC LAM	P8	65	1	7		75	KHOAN	Vietnamese
15	VU VAN DOANH	P8					70	KHOAN	Vietnamese
16	VO VAN HUNG	P8	97	1	5		69	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYEN VAN DAM	P8	75	1	7		83	KHOAN	Vietnamese
18	TRAN LE KIEN	P8	94-95	2	11		77	KHOAN	Vietnamese
19	NGUYEN VAN CHAN	P8	88	1	4		56	KHOAN	Vietnamese
20	TRAN QUOC TUAN	P8	400	1	8		62	KHOAN	Vietnamese
21	PHAN TUAN LONG	P8	98-99	2	8		70	KHOAN	Vietnamese
22	NGUYEN XUAN QUANG	P8	96	1	5		69	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P1	8	16	139	551	20	1		
2	P4	3	3	13	165	0	3		
3	P8	11	13	70	766	0	18		
TOTAL		22	32	222	1.482	20	22		
WEIGHT KG				222	1.482	20			

GRAND TOAL: 1.724 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN

